

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HSST
Ngày: 18- 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phúc;

2. Bà Lê Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, tên gọi khác: Phạm C, G, sinh ngày 28/11/1984, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 11, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Phạm Th, sinh năm 1946; con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1952 đều trú tại: Khu phố 11, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q; vợ: Võ Thị Kiều M, sinh năm 1986; có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Có 01 tiền án:

Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 24/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã chấp hành xong).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2012/HS-ST ngày 31/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (đã chấp hành xong).

- Ngày 19/6/2017, Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Ngô Văn Th, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Khu phố 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Q, có mặt.

2. Anh Trịnh Thái B, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Trà L, xã Tr, huyện T, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn H, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số 16 Phạm Văn Đ, phường V, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Vũ Thế C; sinh năm: 1985; Địa chỉ: Khu phố 6, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 02/7/2020 đến ngày 09/7/2020, Phạm Văn C thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/7/2020, Phạm Văn C mang theo một bộ “vám” phá khóa đi bộ dọc các tuyến đường tìm xe mô tô để chiếm đoạt. Khi đến Khu phố 7, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, phát hiện một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 74C1-05290 (*là tài sản của anh Ngô Văn Th, trú tại Khu phố 5, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà*) dựng trên vỉa hè trước số nhà 84 đường Nguyễn Chí Thanh không có người trông giữ. C dùng “vám” phá ổ khóa điện rồi điều khiển xe mô ra đường Lý Thường Kiệt tẩu thoát. Khoảng 14 giờ 30 ngày 20/7/2020, Cường đưa chiếc xe nêu trên vào bán cho anh Lê Văn H, trú tại số 16 Phạm Văn Đồng, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế với giá 4.000.000 đồng. Khi mang xe vào bán cho H, C kiểm tra dưới cốp có 01 ví da bên trong có 1.700.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân

và Giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn Th; 01 giấy đăng ký xe. C giao giấy đăng ký xe cho Lê Văn H, bỏ ví da và giấy tờ tùy thân chỉ giữ lại số tiền 1.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 09/7/2020, do cần tiền tiêu xài nên C mang theo một bộ “vám” phá khóa đi đến chợ Phường 3 thuộc Khu phố 6, Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đường Lương Ngọc Quyến, C nhìn thấy một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 74C1- 220.69 của anh Trịnh Thái B, trú tại xã Tr, huyện T, tỉnh Q không có người trông giữ. Quan sát xung quanh thấy không ai để ý nên C đã dùng “vám” phá ổ khóa điện, khởi động xe, dùng chân đẩy cho xe lùi ra khỏi vị trí ban đầu. Sau khi C đẩy lùi khoảng 0,5m và chuẩn bị lái xe đi thì bị lực lượng Công an Phường 3, thành phố Đông Hà bắt quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 88/KLĐG ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 74C1- 220.69, số máy 5C6K190228, số khung C6K0FY190225, trị giá: 11.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 92/KLĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 74C1- 052.90, số máy 5C64754879, số khung RLCS5C640CY754865, trị giá: 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 29/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố Phạm Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn C từ 18 đến 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.700.000 đồng, gồm 1.700.000 đồng là số tiền của anh Th để trong ví da và 8.000.000 là trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt. Bị cáo đã bồi thường 4.000.000 đồng, nay anh Th yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại. Theo kết luận định giá tài sản trị giá chiếc xe 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với mức yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận.

Đối với chiếc xe của anh Trịnh Thái B: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp, anh B không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại màu trắng bạc hình chữ L, cạnh dài 11cm, đường kính tròn 09 mm, cạnh ngắn dài 04cm, đường kính tròn 11mm, có lỗ lục giác; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 72mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 74mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 75mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng số 98/CT- VKSDH ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà cũng như lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/7/2020 đến ngày 09/7/2020, Phạm Văn C đã có 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 17.700.000 đồng. Hành vi của Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa và đẩy lùi tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu

tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”. Do đó, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Văn C ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 09/7/2020 bị bắt quả tang, quá trình điều tra Cường đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình vào ngày 02 tháng 7 năm 2020 trước khi bị phát hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Tự thú*”. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.700.000 đồng, gồm 1.700.000 đồng là số tiền của anh Th để trong ví da và 8.000.000 đồng là trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 4.000.000 đồng cho anh Th, nay anh Th yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại. Theo kết luận định giá tài sản trị giá chiếc xe 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường của anh Ngô Văn Th. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe của anh Trịnh Thái B: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp, anh Bình không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đối với hành vi của anh Lê Văn H là người trực tiếp mua tài sản do Cường chiếm đoạt mà có. Tuy nhiên, anh H không biết tài sản trên do bị cáo Phạm Văn C trộm cắp nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 thanh kim loại màu trắng bạc hình chữ L, cạnh dài 11cm, đường kính tròn 09 mm, cạnh ngắn dài 04cm, đường kính tròn 11mm, có lỗ lục giác; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 72mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 74mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn; 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 75mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C, tên gọi khác: Phạm C, G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn C: 21 (*Hai mươi một*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/7/2020.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc Phạm Văn C tiếp tục bồi thường cho anh Ngô Văn Th số tiền 5.700.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 thanh kim loại màu trắng bạc hình chữ L, cạnh dài 11cm, đường kính tròn 09 mm, cạnh ngắn dài 04cm, đường kính tròn 11mm, có lõm lục giác.

- 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 72mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn.

- 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 74mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt mỏng nhọn.

- 01 lưỡi vam kim loại màu đen dài 75mm, một đầu lục giác, một đầu dẹt

(Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Trại giam Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, CA, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân